

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và
các cơ chế, chính sách hỗ trợ và thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân
trên địa bàn xã Đá Bạc**

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách tỉnh về “việc thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau”; Công văn số 9301/STC-ĐKKD ngày 20/8/2026 của Sở Tài chính về việc phối hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo theo yêu cầu Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã báo cáo về việc thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Đá Bạc, cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KHU VỰC KINH TẾ TƯ NHÂN

Giai đoạn 2023 - 2026, kinh tế tư nhân trên địa bàn xã tiếp tục là động lực chính thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ thương mại duy trì xu hướng phát triển ổn định, tăng trưởng tích cực qua từng năm, góp phần nâng cao thu nhập bình quân cho người dân. Khu vực này đóng vai trò nòng cốt trong việc tạo việc làm tại chỗ, chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang dịch vụ, huy động hiệu quả nguồn lực trong dân để xây dựng nông thôn mới và đóng góp quan trọng vào ngân sách xã. Cơ cấu quy mô, doanh nghiệp của xã giai đoạn 2023 - 2026 phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Trong tổng số 75 doanh nghiệp của tỉnh giai đoạn 2023 - 2026, số lượng các doanh nghiệp lớn đóng vai trò dẫn dắt chưa có, chưa tạo được hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ để cuốn hút các doanh nghiệp nhỏ hơn cùng phát triển.

Kết quả phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã như sau:

Về phát triển doanh nghiệp trong giai đoạn 2023-2026 trên địa bàn xã là 75 doanh nghiệp, trong đó:

Năm 2023 có 08 doanh nghiệp thành lập mới.

Năm 2024 có 06 doanh nghiệp thành lập mới.

Năm 2025 có 36 doanh nghiệp thành lập mới.

Từ đầu năm đến 30/06/2026 có 25 doanh nghiệp thành lập mới.

Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động đến ngày 30/06/2026 là 118 doanh nghiệp đang hoạt động tương đối hiệu quả.

Hợp tác xã đã thành lập mới năm 2026 là 01 hợp tác xã, giải thể 01 hợp tác xã hoạt động kém hiệu quả; Số hợp tác xã hoạt động đến ngày 30/06/2026 là 18 hợp tác xã nông nghiệp và du lịch, các hợp tác xã hoạt động. (Trong đó: có 02 hợp tác xã hoạt động tốt; 09 HTX hoạt động khá; 02 HTX hoạt động trung bình; 05 HTX ngưng hoạt động đang hướng dẫn lập thủ tục giải thể).

Số hộ kinh doanh đang hoạt động đến ngày 30/06/2026 là 594 hộ, tạo việc làm cho hơn 1.000 lao động, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế của xã.

Công tác cải cách hành chính, hỗ trợ tiếp cận thông tin, chuyển đổi số, tiếp cận vốn vay, quảng bá sản phẩm và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm từng bước được quan tâm thực hiện. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh cơ bản chấp hành tốt các quy định của pháp luật, thực hiện nghĩa vụ thuế và tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương.

II. VIỆC LÃNH ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế tư nhân

Ngay sau khi tiếp thu Kế hoạch số 05-KH/TU, ngày 14/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình số 12-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cà Mau thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (viết tắt là Chương trình số 12-CTr/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đá Bạc xây dựng Kế hoạch số 07-KH/ĐU, ngày 22/9/2025; Chương trình số 08B-CTr/ĐU ngày 08/01/2026 triển khai thực hiện Chương trình số 12-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cà Mau thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 68-NQ/TW được triển khai thường xuyên, liên tục thông qua trang thông tin điện tử, nền tảng số, hệ thống truyền thanh cơ sở và các hội nghị chuyên đề. Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ vai trò, vị trí của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

Ngày 05/01/2026, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đá Bạc ban hành Quyết định số 72a/QĐ/ĐU thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển kinh tế tư nhân. Lãnh đạo, chỉ

đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

Ngày 08/01/2026, Ban Thường vụ đã ban hành Chương trình hoạt động số 08b-CTr/ĐU triển khai thực hiện Chương trình số 12-CTr/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

2. Tình hình và kết quả thực hiện một số nhiệm vụ theo hiện Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân.

a. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

Rà soát, tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 10/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính. Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.

Tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đẩy mạnh kích cầu tiêu dùng, đa dạng hoá các kênh phân phối, phát triển các nền tảng số, thương mại điện tử; tiếp tục triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu.

b. Cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh cho kinh tế tư nhân và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn, hỗ trợ người dân và hộ kinh doanh tiếp cận thông tin, thủ tục về đất đai theo thẩm quyền. Phối hợp với cơ quan chuyên môn trong công tác giải phóng mặt bằng, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án trên địa bàn. Đồng thời, tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ đất công ích, trụ sở và tài sản công chưa sử dụng theo quy định.

Công tác hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, hỗ trợ pháp lý và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc được quan tâm thực hiện. Các hoạt động đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp được tổ chức thường xuyên, tạo kênh trao đổi trực tiếp giữa chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp; nhiều khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục đầu tư, đất đai, sản xuất kinh doanh được tiếp nhận, xem xét và xử lý kịp thời.

Do cấp xã có phạm vi thẩm quyền nhất định trong lĩnh vực đất đai, việc xử lý các nội dung vượt thẩm quyền được xác định theo hướng phối hợp với cơ quan cấp trên để giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

Triển khai tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng ưu tiên của Nhà nước đến hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn; hướng dẫn tiếp cận thông tin, kết nối với các tổ chức tín dụng để vay vốn đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và phát triển sản xuất kinh doanh

Phối hợp với cơ quan chuyên môn và các tổ chức tín dụng để hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực tài chính phục vụ sản xuất, kinh doanh.

Hồ sơ hiện có chưa cung cấp số liệu cụ thể về số doanh nghiệp, hộ kinh doanh vay vốn, tổng dư nợ, số tiền hỗ trợ lãi suất hoặc số trường hợp được cơ cấu thời hạn trả nợ.

c. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kinh tế tư nhân

UBND xã xác định khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một trong những động lực quan trọng để nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân.

Công tác hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, hỗ trợ pháp lý và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc được quan tâm thực hiện. Các hoạt động đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp được tổ chức thường xuyên, tạo kênh trao đổi trực tiếp giữa chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp; nhiều khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục đầu tư, đất đai, sản xuất kinh doanh được tiếp nhận, xem xét và xử lý kịp thời.

Hoạt động chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ có nhiều chuyển biến tích cực. Việc số hóa hồ sơ, xử lý thủ tục hành chính trên môi trường điện tử được đẩy mạnh, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai.

Tuy nhiên, hồ sơ hiện có chưa có số liệu cụ thể về số doanh nghiệp được hỗ trợ đổi mới công nghệ, số doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử, hóa đơn điện tử, phần mềm quản trị hoặc các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số đã thụ hưởng.

d. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

UBND xã xác định doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh là nhóm cần được quan tâm hỗ trợ thực chất, nhất là về quản trị, kế toán, thuế, bảo hiểm, vốn và chuyển đổi mô hình hoạt động.

Tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh trên địa bàn từng bước chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp; hỗ trợ thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình chuyển đổi.

Phối hợp với cơ quan thuế để tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện đúng quy định về thuế, bảo hiểm, kế toán; khuyến khích áp dụng các hình thức quản lý minh bạch, đơn giản.

Hỗ trợ thông tin, kết nối: cung cấp thông tin về các chương trình, nền tảng số, phần mềm kế toán, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo quản trị doanh nghiệp do cấp trên triển khai để hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ dễ dàng tiếp cận.

Việc triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh tiếp tục được quan tâm thực hiện. Chủ động triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 20/2026/NĐ-CP của Chính phủ; tập trung vào các nội dung hỗ trợ về đất đai, hạ tầng, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực và nâng cao năng lực quản trị. Qua đó từng bước tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng quy mô hoạt động và phát triển bền vững.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Một là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế tư nhân được Đảng ủy, UBND xã quan tâm và từng bước cụ thể hóa bằng kế hoạch, phân công nhiệm vụ và xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì.

Hai là, nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân từng bước được nâng lên; địa phương xác định doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh là lực lượng quan trọng trong phát triển kinh tế, tạo việc làm và huy động nguồn lực xã hội.

Ba là, khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục duy trì hoạt động và có đóng góp đáng kể vào giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế của xã.

Bốn là, địa phương đã chủ động tiếp cận và triển khai các chính sách mới về phát triển kinh tế tư nhân, nhất là các chính sách về đất đai, thuế, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đào tạo và hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

2. Tồn tại, hạn chế

Phần lớn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, nguồn vốn hạn chế; năng lực cạnh tranh và khả năng mở rộng sản xuất, kinh doanh còn hạn chế.

Khu vực kinh tế tư nhân chưa hình thành được nhiều doanh nghiệp có quy mô lớn, có khả năng dẫn dắt và tham gia sâu vào chuỗi giá trị.

Khả năng ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của một bộ phận doanh nghiệp, hộ kinh doanh còn hạn chế.

Việc chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp còn chưa tương xứng với tiềm năng; lợi thế của địa phương.

Một số chính sách mới cần có thời gian để triển khai và phát sinh kết quả thực tế.

Việc theo dõi, thống kê, đánh giá các chỉ tiêu phát triển kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW còn gặp khó khăn. Các chỉ tiêu thống kê hiện hành chưa theo dõi đầy đủ các chỉ tiêu về khu vực kinh tế tư nhân như: tốc độ tăng trưởng của khu vực kinh tế tư nhân, đóng góp của kinh tế tư nhân trong GRDP, gây khó khăn cho công tác đánh giá toàn diện kết quả thực hiện.

Hồ sơ hiện có chưa đủ số liệu để đánh giá đầy đủ theo từng năm 2023, 2024, 2025 và 6 tháng đầu năm 2026 đối với tất cả các chỉ tiêu mà Đoàn giám sát yêu cầu.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan: Phần lớn doanh nghiệp, hộ kinh doanh có quy mô nhỏ, khả năng tích lũy vốn và đầu tư đổi mới công nghệ còn hạn chế; điều kiện tiếp cận nguồn lực, thị trường và công nghệ còn nhất định. Một số chính sách mới được ban hành trong thời gian gần đây nên cần thời gian để tổ chức triển khai, hướng dẫn và đánh giá kết quả. Việc cập nhật số liệu để minh chứng cho giai đoạn năm 2023 đến khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp (tháng 7/2025) hầu như không có.

Nguyên nhân chủ quan: Công tác tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ một số đối tượng cần tiếp tục được tăng cường; việc tổng hợp, cập nhật dữ liệu về doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh và kết quả thụ hưởng chính sách cần được thực hiện thường xuyên, đồng bộ hơn.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP hiện có của địa phương, phấn đấu năm 2026 có 25 doanh nghiệp thành lập mới (trong đó số hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp là 10). Đồng thời, xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị cấp xã, cấp tỉnh nhằm tạo ra các sản phẩm mới, nâng cao giá trị và khả năng tiêu thụ sản phẩm địa phương.

2. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện tốt nhất để thu hút đầu tư, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng theo pháp luật, có tính cạnh tranh cao, khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác sử dụng nhiều lao động nông thôn.

3. Phấn đấu đến năm 2030, trên địa bàn xã có ít nhất 257 doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động ổn định, đạt bình quân 05 doanh nghiệp/1.000 dân.

4. Phần đầu duy trì và phát triển ít nhất 700 hộ kinh doanh cá thể hoạt động ổn định, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

5. Hình thành được các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, có khả năng mở rộng quy mô, từng bước tham gia chuỗi giá trị khu vực.

6. Tốc độ tăng trưởng bình quân của khu vực kinh tế tư nhân tại xã đạt 10–12%/năm; đóng góp tích cực vào tăng trưởng GRDP của tỉnh, thu ngân sách địa tỉnh, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân tại xã.

7. Trình độ ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn xã đạt mức trung bình của tỉnh.

8. Kinh tế tư nhân trên địa bàn xã phát triển nhanh, mạnh, bền vững, có năng lực cạnh tranh cao, đóng vai trò then chốt trong thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội tại xã.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh và các sở, ngành cấp tỉnh

Tiếp tục hướng dẫn cụ thể và kịp thời việc triển khai các cơ chế, chính sách mới hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh, nhất là các chính sách theo Nghị quyết số 198/2025/QH15 và Nghị định số 20/2026/NĐ-CP.

Quan tâm bố trí nguồn lực, kinh phí hỗ trợ địa phương thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo quy định.

Tăng cường các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng và phát triển thương hiệu cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

Có giải pháp hỗ trợ thiết thực đề doanh nghiệp, HTX và hộ kinh doanh tiếp cận nguồn vốn tín dụng, đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh.

Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường dịch vụ công trực tuyến và liên thông dữ liệu, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh.

Có cơ chế hỗ trợ, hướng dẫn cụ thể hơn đối với hộ kinh doanh có nhu cầu chuyển đổi thành doanh nghiệp.

2. Đối với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh

Đề nghị tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ cho cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách mới; nhất là các nội dung liên quan đến đất đai, thuế, tín dụng, khoa học công nghệ, chuyển đổi số và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh.

3. Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

Đề nghị chủ động nâng cao năng lực quản trị, tuân thủ pháp luật, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số; chủ động tiếp cận các chương trình hỗ trợ; nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Đá Bạc. Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh;
- CT, các PCT UBND xã;
- C, các PVP;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu VT, Thal.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cảnh Hạnh